

Số: 79/2024/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 30 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Đào Minh Tr**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu vực TT, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Kiều O**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu vực TT, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Lê Thị Út Ng**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp Thạnh Vinh, xã TL, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

2/ Ông **Lê Hoàng L**, sinh năm 1965.

3/ Bà **Phạm Thị Bích LT**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp Đông Thắng, xã ĐB, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đào Minh Tr và bà Phạm Thị Kiều O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Minh Tr và bà Phạm Thị Kiều O thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 02 người con chung tên Đào Phú Kh (nam), sinh năm 2001 và Đào Phú Th, sinh năm 2004 đã trưởng thành, không xem xét giải quyết.

+ *Về tài sản chung*: Tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Các đương sự thoả thuận như sau:

Bà Phạm Thị Kiều O phải trả cho bà Lê Thị Út Ng 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

Ông Đào Minh Tr phải trả cho ông Lê Hoàng L 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

Về án phí sơ thẩm: Ông Đào Minh Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân và phải chịu 6.250.000 đồng (*sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, LT phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004502 ngày 18/01/2024 ông Đào Minh Tr phải nộp thêm 6.100.000 đồng (*Sáu triệu một trăm nghìn đồng*)

Buộc bà Phạm Thị Kiều O phải chịu 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Lê Hoàng L 7.931.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, LT phí số 0004593 ngày 18/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ô Môn;
- UBND (nơi kết hôn);
- TAND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phương Văn Chính